

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2023/HS-ST**

Ngày: 29 – 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Thanh Hương

2. Ông Nguyễn Đình Như

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Chang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 11/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-HS ngày 22/5/2023 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 09/TB-TA ngày 20/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, Sinh năm 1968 tại Tây Ninh.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 02/12; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 10, ấp Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Tây Ninh; Con ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1949 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1952; Bị cáo có 06 người em ruột, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1985; Bị cáo có chồng là Huỳnh Công T là bị cáo trong cùng vụ án; có 01 con sinh năm 1998.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Ngày 15/10/ và ngày 16/10/2022 có hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, ngày 06/02/2023 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

2. Huỳnh Công T, sinh năm 1972 tại Tây Ninh.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 10, ấp Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Tây Ninh; con ông Huỳnh Công Tr (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1955; Bị cáo có 01 người em ruột sinh năm 1976; Bị cáo có vợ tên: Nguyễn Thị H là bị cáo trong cùng vụ án và có 01 người con sinh năm 1998.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Ngày 15/10/2022 và ngày 16/10/2022 có hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm bị bắt quả tang, ngày 06/02/2023 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/7/2022, vợ chồng Huỳnh Công T, Nguyễn Thị H cùng ngụ tại tổ 10, ấp Đ, xã T, huyện T1, tỉnh Tây Ninh thuê 04 ha đất đã được trồng cây khoai mì của vợ chồng bà Kim Thị X và ông Kim T (tên thường gọi là “Mập”) ngụ tại ấp T, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương để chăm sóc. Do thấy vườn mì sau khi thuê mọc nhiều cỏ nên H nảy sinh ý định mua thuốc diệt cỏ cháy để sử dụng. Ngày 12/10/2022, khi H đi trồng mì tại xã T, huyện T1, tỉnh Tây Ninh thì gặp một người đàn ông người Campuchia (không xác định được tên, tuổi) đang xịt thuốc cỏ gần chỗ rẫy của H. H hỏi người đàn ông người Campuchia để mua thuốc diệt cỏ thì người đàn ông đồng ý bán cho H. H thỏa thuận giá cả với người đàn ông Campuchia và đặt mua thuốc xịt cỏ gồm: 04 can nhựa màu xanh loại can 05 lít/1 can với giá 3.450.000 đồng, 04 can nhựa màu xanh loại can 4,5 lít/1 can với giá 3.350.000 đồng và 45 chai màu vàng loại 450 ml/1chai với giá là 3.000.000 đồng, rồi H và người đàn ông trên hẹn địa điểm giao, nhận tại rẫy của H. Ngày 15/10/2022 người đàn ông Campuchia chở thuốc diệt cỏ đến giao cho H, sau khi kiểm tra đủ số lượng thuốc và chủng loại thuốc diệt cỏ như đã đặt, H thanh toán cho người đàn ông Campuchia với tổng số tiền là 9.500.000 đồng.

Sau khi mua thuốc diệt cỏ xong, H lấy xe mô tô biển số kiểm soát: 70K1 – 548.61 chất toàn bộ số thuốc vừa mua chở về nhà H cất giấu. Đến tối cùng ngày, khi T đi làm về thì H nói với T: “Sáng mai chở số thuốc cỏ mà H mua về cho vợ chồng thằng mập, để xịt cỏ bên rẫy mì tại huyện P, tỉnh Bình Dương” nên T chất số thuốc diệt cỏ lên xe mô tô rồi đi ngủ. Đến khoảng 03 giờ 45 phút, ngày 16/10/2022, T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 70K1 – 548.61 chở toàn bộ số thuốc diệt cỏ trên mang đi giao cho Kim T và Kim Thị X tại ấp T, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương để xịt cỏ. Đến khoảng 04 giờ 40 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe mô tô chở theo số thuốc diệt cỏ trên đi đến đoạn đường ĐT752 thuộc: tổ 8, ấp 1, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Công an bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 5950/KL-KTHS ngày 20/12/2022, của Phân viện KHHS Bộ Công an (C09B) tại TP. Hồ Chí Minh, kết luận số thuốc diệt cỏ mà Huỳnh Công T vận chuyển vào ngày 16/10/2022 gồm:

+ Chất lỏng đựng trong 45 chai nhựa màu vàng, nắp đậy màu vàng loại 450ml/chai trên mỗi chai in thành phần 2,4D Dimethyl amine 600(g/l) được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần 2,4- D, hàm lượng 595,2 gam/lít. Tổng thể tích là: 20,25 lít.

+ Chất lỏng đựng trong 04 can nhựa màu xanh lá cây, có nắp đậy màu xanh loại 05 lít/can, có in chữ nước ngoài và in thành phần Glyphosate 480g/L, được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần Glyphosate, hàm lượng 369,0 gam/lít. Tổng thể tích là: 20,0 lít.

+ Chất lỏng đựng trong 04 can nhựa màu xanh đậm, nắp chai màu xanh loại 4,5 lít/can, trên mỗi can có in chữ nước ngoài, in chữ nổi “NICOTEX CAMPODIA” có in thành phần chất Glyphosate IPA salt, được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần Glyphosate, hàm lượng 360,6 gam/lít. Tổng thể tích là: 18,0 lít.

+ 2,4-D là thuốc trừ cỏ có khả năng diệt trừ hầu hết các loại cỏ dại lá rộng bằng cách gây ra sự tăng trưởng không kiểm soát;

+ Glyphosate là chất diệt cỏ không chọn lọc, diệt cỏ và diệt cây trồng, Glyphosate thuộc nhóm độc I, gây độc với người và gia súc, có LD50 qua đường miệng đối với chuột: >2000mg/kg.

Không hoàn lại đối tượng gửi giám định: Mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Theo Quyết định số: 278/QĐ – BNN – BVTW, ngày 08/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, quyết định loại bỏ các loại thuốc bảo vệ thực vật có chứa hoạt chất 2,4-D khỏi danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng và lưu hành tại Việt Nam và Quy định tại Khoản 2, Điều 2 Thông tư số: 10/2020/TT-BNNPTNT, ngày 09/9/2020 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, cấm sử dụng tại Việt Nam thì các thuốc bảo vệ thực vật chứa hoạt chất Glyphosate không được sản xuất, nhập khẩu; chỉ được buôn bán, sử dụng đến ngày 30/6/2021.

Vật chứng đã thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số kiểm soát: 70K1 – 548.61; số khung: 7625KY006250; số máy: JC76E1019913, Nhân hiệu: HONDA, Số loại: FUTURE Fi.

- 01 Túi nhựa nhiều màu sắc có quai xách; 01 sọt nhựa màu.

- 45 chai màu vàng, nắp đậy màu vàng loại 450ml/chai cùng chủng loại, trên nhãn mỗi chai thành phần có ghi chất: 2,4D Dimethyl amine 600(g/l); 04 can nhựa màu xanh lá cây, có nắp đậy màu xanh loại 05 lít/can cùng chủng loại, trên nhãn mỗi can có ghi chữ nước ngoài, trong thành phần có chất Glyphosate 480g/L; 04 can nhựa màu xanh đậm, nắp chai màu xanh loại 4,5 lít/can cùng chủng loại, trên mỗi can có in dòng chữ nổi NICOTEX trên nhãn mỗi can có ghi chữ nước ngoài trong thành phần có ghi chất Glyphosate IPA salt.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các Bị cáo Nguyễn Thị H, Huỳnh Công T về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo điểm a khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 35, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H số tiền từ 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng đến 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Công T số tiền từ 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng đến 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

Tranh luận: Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

01 xe mô tô biển số kiểm soát: 70K1 – 548.61 là xe do Nguyễn Thị H. đứng tên chủ sở hữu. H sử dụng xe mô tô trên để mua và vận chuyển số thuốc diệt cỏ có chứa chất cấm là Glyphosate và 2,4 D. Do vậy căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện H ra Quyết định tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 túi nhựa nhiều màu sắc có quai xách; 01 sọt nhựa màu xanh là công cụ T để bỏ thuốc diệt cỏ bị cấm, hiện không có giá trị sử dụng do vậy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 45 chai màu vàng, nắp đậy màu vàng loại 450ml/chai cùng chủng loại, trên nhãn mỗi chai thành phần có ghi chất: 2,4D Dimethyl amine 600(g/l); 04 can nhựa màu xanh lá cây, có nắp đậy màu xanh loại 05 lít/can cùng chủng loại, trên nhãn mỗi can có ghi chữ nước ngoài, trong thành phần có chất Glyphosate 480g/L; 04 can nhựa màu xanh đậm, nắp chai màu xanh loại 4,5 lít/can cùng chủng loại, trên mỗi can có in dòng chữ nổi NICOTEX trên nhãn mỗi can có ghi chữ nước ngoài trong thành phần có ghi chất Glyphosate IPA salt. Tổng thể tích là: 58,250 lít đã thu giữ khi bắt quả tang, trong quá trình phân tích mẫu đã được sử dụng hết cho công tác giám định tại C09 – Bộ Công an nên không đề cập tới.

Về trách nhiệm dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như sau:

Vào ngày 15/10/2022, Nguyễn Thị H mua 58,25 lít thuốc bảo vệ thực vật có chứa thành phần chất hóa học 2,4D và Glyphosate là loại chất cấm sử dụng và buôn bán tại Việt Nam về cất giấu tại nhà với mục đích để sử dụng. Đến tối cùng ngày Nguyễn Thị H nói với chồng là Huỳnh Công T chở toàn bộ số thuốc trên đến xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương để xịt vườn mì, nghe xong T chất toàn bộ số thuốc lên xe mô tô rồi đi ngủ. Đến khoảng 4h40 phút ngày 16/10/2022 khi T đang điều khiển xe mô tô chở 58,25 lít thuốc hóa học có chứa chất cấm đi đến tổ 8, ấp 1, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước thì bị lực lượng Công an huyện H phát hiện và bắt quả tang.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Biên bản kiểm tra hiện trường, Biên bản niêm phong đồ vật và vật chứng vụ án. Hành vi này của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” nên Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 08/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T về tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm” theo điểm a khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện, không ai khởi xướng, rủ rê nên vai trò của các bị cáo là như nhau. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình được pháp luật nghiêm cấm nhưng do không am hiểu pháp luật, muốn mua hàng trôi nổi cho rẻ tiền, muốn diệt tận gốc cỏ cho cây mì mà các bị cáo bất chấp đến việc hủy hoại môi trường và sức khỏe của người khác. Hành vi Tàng trữ, vận chuyển thuốc Bảo vệ thực vật mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng trên đất nước Việt Nam của các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu hành, cấm kinh doanh, cấm sử dụng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

[5] Các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần giảm một phần hình phạt cho các bị cáo. Từ những tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo như đã phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đảm bảo phòng ngừa chung.

Đối với 01 người đàn ông Campuchia đã bán hàng cấm cho H đến nay chưa làm rõ được nhân thân lai lịch, khi nào làm rõ được sẽ xem xét xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước:

01 xe mô tô biển số kiểm soát: 70K1 – 548.61 là xe do Nguyễn Thị H. đứng tên chủ sở hữu. H sử dụng xe mô tô trên để mua và vận chuyển số thuốc diệt cỏ có chứa chất cấm là Glyphosate và 2,4 D.

- Cần tịch thu tiêu hủy:

01 túi nhựa nhiều màu sắc có quai xách; 01 sọt nhựa màu xanh là công cụ Để bỏ thuốc diệt cỏ bị cấm, hiện không có giá trị sử dụng;

45 chai màu vàng, nắp đậy màu vàng loại 450ml/chai cùng chủng loại, trên nhãn mỗi chai thành phần có ghi chất: 2,4D Dimethyl amine 600(g/l); 04 can nhựa màu xanh lá cây, có nắp đậy màu xanh loại 05 lít/can cùng chủng loại, trên nhãn mỗi can có ghi chữ nước ngoài, trong thành phần có chất Glyphosate 480g/L; 04 can nhựa màu xanh đậm, nắp chai màu xanh loại 4,5 lít/can cùng chủng loại, trên mỗi can có in dòng chữ nổi NICOTEX, trên nhãn mỗi can có ghi chữ nước ngoài trong thành phần có ghi chất Glyphosate IPA salt. Tổng thể tích là: 58,250 lít đã thu giữ khi bắt quả tang, trong quá trình phân tích mẫu đã được sử dụng hết cho công tác giám định tại C09 – Bộ Công an nên không tiếp tục xem xét.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật; phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm”.

2. Về Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 35, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 35, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công T số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển số kiểm soát: 70K1 – 548.61 là xe do Nguyễn Thị H đứng tên chủ sở hữu. H sử dụng xe mô tô trên để mua và vận chuyển số thuốc diệt cỏ có chứa chất cấm là Glyphosate và 2,4 D.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi nhựa nhiều màu sắc có quai xách; 01 sọt nhựa màu xanh là công cụ Để bỏ thuốc diệt cỏ bị cấm, hiện không có giá trị sử dụng.

(Theo mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng số 0005904 ngày 18/5/2023 giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H và Quyết định số 27/QĐ-VKS ngày 08/5/2023 của Cơ quan Viện kiểm sát nhân dân huyện H về chuyển vật chứng).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị H và Huỳnh Công T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học